

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ THIỆN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST  
Ngày 10 - 02 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Đình Mạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Tuấn và ông Rmah Ét

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Vi Văn Anh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXXST-HS ngày 28/12/2022 đối với bị cáo:

Mai Thanh N, sinh năm 1997 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Buôn Mi Hoan, xã IH, huyện PT, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Mai Đăng S và bà Đỗ Thị Thu H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/4/2021, có hành vi Cố ý gây thương tích; Ngày 14/9/2021, Có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại huyện KP, tỉnh Gia Lai bị bắt quả tang. Ngày 04/01/2022, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện KP khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**- Bị hại:** Nguyễn Minh T, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ 5, phường HB, thị xã AP, tỉnh Gia Lai. Có mặt

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thiện T1, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Tổ 5, phường HB, thị xã AP, tỉnh Gia Lai. Có mặt

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**+ Người làm chứng:**

1. Trịnh Đình C, sinh năm 2000; nơi cư trú: Buôn Mi Hoan, xã IH, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Phạm Phú H1, sinh năm 2006; nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã IH, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Có mặt

3. Phạm Phú C1, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã IH, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

4. Phạm Văn A, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn CP, xã CP, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Có mặt

5. Lê Huỳnh P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Ia Ptao, xã IT, huyện IP, tỉnh Gia Lai. Văng mặt

6. Nguyễn Công S1, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 1, phường HB, thị xã AP, tỉnh Gia Lai. Văng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 28/4/2021, Mai Thanh N cùng một số người bạn đến quán Xiên nướng ở thị xã AP để uống rượu. Tại bàn bên cạnh lúc này còn có Nguyễn Thiện T1, Nguyễn Thiện D (em trai T1) và một số người bạn đang ngồi uống rượu. Lúc này, giữa N và nhóm của T1 xảy ra mâu thuẫn, cự cãi qua lại. Bực tức N rút dây thắt lưng (dây nịt) ra vụt trúng người D. Thấy vậy, T1 lao vào giúp D đánh lại N nhưng được mọi người có mặt ở đó can ngăn nên tất cả mọi người ra về.

T1 vừa về đến nhà thì gặp Nguyễn Minh T (anh họ của T1) đang ở trong nhà. Gặp nhau, T nói với T1 “đi với anh” rồi T đi vào trong nhà lấy 02 cây dao rựa (loại dao dài khoảng 70cm, cán bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi dao bằng) ra dắt vào bên hông xe mô tô rồi điều khiển xe chở T1 đi tìm N để đánh. Cùng lúc này, khi về đến nhà N rủ Phan Văn A, Nguyễn Công S1, Phạm Phú C1, Lê Huỳnh P, Trịnh Đình C và Phạm Phú H1 đến chuẩn bị bàn ghế, ly chén, rượu và thức ăn trước sân nhà N để uống rượu. Trong lúc chuẩn bị đồ dùng uống rượu, N được Tăng Thị Ngọc Á (bạn gái của N) nhắn tin bằng điện thoại thông báo biết nhóm của T1 chuẩn bị đến nhà tìm đánh. Biết vậy, N vào nhà lấy ra 01 cây mã tấu dài 67cm, cán bằng gỗ dài 16cm và 02 cây dao phóng tự chế (01 dao dài 1,40m, cán bằng ống kim loại dài 1,20m; 01 dao dài 1,39m, cán bằng ống kim loại dài 94cm) để đi tìm nhóm của T1 đánh trước nhưng được nhóm bạn can ngăn nên N đã để số dao tự chế và mã tấu dưới góc trước sân nhà.

Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở T1 đi ngang qua thấy nhóm của N đang đứng trước sân nhà của N. T điều khiển xe quay lại dựng cách nhà N 13,6m, T và T1 xuống xe lấy 02 con dao dắt trên xe ra mỗi người cầm 01 con dao tiến đến vị T1 của N. Thấy T và T1 cầm dao đến, N cũng lập tức chạy vào bên trong nhà lấy 02 con dao để sẵn ở góc nhà trước đó (tay phải cầm 01 mã tấu và tay trái cầm 01 con dao tự chế) ra đứng trước sân sát mép đường để ứng chiến. T1 lao tới chém phát đầu tiên chiều hướng từ trên xuống dưới nhắm vị T1 đầu của N nhưng N hai tay dùng dao đỡ được và lưỡi dao của N trượt xuống trúng khuỷu tay phải của T1 làm T1 lùi lại. T1 vừa lùi lại thì T lao tới dùng dao chém tiếp một phát cũng với chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vùng trán xuống mắt phải của N, sau khi T vừa chém xong thì T1 tiếp tục lao tới dùng dao chém một phát chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vùng ngực, bụng của N. Bị chém, N lùi lại phía sau 01m, vừa lùi vừa vung dao sang hai bên chiều hướng từ trên xuống dưới. T tiếp tục lao tới vị T1 đối diện N dùng dao chém tiếp một phát chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vùng thái dương trái của N. Cùng lúc này, N cũng dùng dao chém một phát chiều hướng từ trên xuống dưới về phía T và T theo phản xạ

giơ bàn tay trái ngửa lên đỡ thì bị N chém trúng lòng bàn tay trái. Thấy N bị chém, nhóm A, P, C1, H1, C cầm ly thủy tinh ném về phía T và T1, còn Sơn cầm 01 con dao tự chế đập xuống đường hù dọa, nhưng không trúng ai. Sau đó hai bên chém nhau qua lại thêm một lúc, T bị N chém thêm một phát trúng ngón cái tay phải, T1 bị N chém thêm một phát trúng khuỷu tay phải. Sau đó, N thất thế bỏ chạy dọc trên Quốc lộ 25 hướng Chư Sê đi Ayun Pa để lẫn trốn vào bụi cây nên T và T1 đuổi nhưng không kịp nên quay lại điều khiển xe đi về. Khi về đến khu vực cầu Ia Hiao thì T mang 02 con dao dùng để chém N vắt xuống lòng sông. N lúc này cảm thấy an toàn cũng đi bộ quay về nhà và được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai, còn T sau khi về nhà được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 211 tỉnh Gia Lai.

Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, điều tra, xác minh, đồng thời Quyết định trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe đối với Mai Thanh N.

Tại bản Kết luận giám định số 107 ngày 04/6/2021 của Trung T Pháp y tỉnh Gia Lai, xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 77% (Bảy mươi bảy phần trăm)

Xét hành vi của Nguyễn Minh T và Nguyễn Thiện T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với T và T1 về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự. Sau đó, chuyển vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 02/6/2021, Nguyễn Minh T làm đơn yêu cầu giám định tổn hại sức khỏe và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của của Nguyễn Minh T.

Tại bản Kết luận giám định số 129 ngày 21/6/2021 của Trung T Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận về thương tích của Nguyễn Minh T: Một sẹo vết thương phần mềm mặt trong đốt xa ngón I bàn tay phải kích thước (2,5x0,1)cm, sẹo liền; Một sẹo vết thương phần mềm mặt lòng xương ngón II, III, IV bàn tay trái vết thương gần sát khớp đốt bàn kích thước (6,5x0,2)cm, sẹo liền; Một sẹo vết thương phần mềm mặt lòng đốt gần ngón V bàn tay trái kích thước (3x0,2)cm, sẹo liền; Vết thương gan bàn tay trái đứt gân gấp nông sâu đã khâu nối gây hạn chế vận động cứng khớp đốt bàn ngón II, III, IV, V bàn tay trái; Chấn thương gãy nền đốt xa ngón I bàn tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 25/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Mai Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Mai Thanh N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nội dung lời khai của bị can phù hợp với lời khai người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Thiện T1, bị lưỡi dao của N gây ra vết thương ở khuỷu tay phải của T1. Tuy nhiên, do vết thương nhẹ nên T1 đã làm đơn từ chối giám định thương tích.

Đối với Phan Văn A, Nguyễn Công S1, Phạm Phú C1, Lê Huỳnh P, Trịnh Đình C và Phạm Phú H1, là những người tham gia dùng dao đập xuống mặt đường và dùng ly, chén ném về phía Nguyễn Minh T và Nguyễn Thiện T1. Tuy nhiên, nhóm này không bàn bạc, không giúp sức gì cho Mai Thanh N. Hành động trên xảy ra sau khi N bị T và T1 chém trúng người với mục đích là để ngăn cản không cho T và T1 chém N và cũng không gây thương tích gì cho T và T1. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

\* Về vật chứng của vụ án, tài sản: Cơ quan điều tra đã tạm giữ các vật chứng liên quan, gồm: 01 con dao mã tấu mã tấu dài 67cm, cán bằng gỗ dài 16cm; 01 con dao tự chế dài 1,40m, cán bằng ống kim loại dài 1,20m; 01 con dao tự chế dài 1,39m, cán bằng ống kim loại dài 94cm; 01 bì thư bên trong có số tiền 5.000.000 đồng.

\* Về dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T yêu cầu Mai Thanh N bồi thường chi phí điều trị với số tiền 45.178.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng*). N đồng ý mức yêu cầu bồi thường trên và đã bồi thường được 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Mai Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Thanh N với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 585, 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và Nguyễn Minh T; bị cáo bồi thường cho T chi phí điều trị với số tiền 45.178.000 đồng; đã bồi thường 5.000.000 đồng, khấu trừ số tiền mà T phải bồi thường 21.000.000 đồng cho bị cáo theo bản án hình sự phúc thẩm số 561/2022/HS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; buộc bị cáo N tiếp tục phải bồi thường cho Nguyễn Minh T số tiền 19.178.000 đồng.

Về vật chứng vụ án, tài sản: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao mã tấu và 02 con dao tự chế; trả cho bị hại Nguyễn Minh T 5.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

- Ý kiến của người bị hại: Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự đồng ý với việc bồi thường của bị cáo N, khấu trừ nghĩa vụ theo bản án phúc thẩm và số tiền 5.000.000 đồng; yêu cầu bị cáo N phải tiếp tục bồi thường 19.178.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Chiều tối ngày 28/4/2021, trong khi uống bia tại quán Xiên nướng ở thị xã AP giữa Mai Thanh N với Nguyễn Thiện D và Nguyễn Thiện T1 đã xảy ra mâu thuẫn, N biết T1 sẽ đến nhà tìm mình để đánh nên N đã chuẩn bị 03 con dao tự chế để đánh trả. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi thấy T1 cùng T, mỗi người cầm 01 con dao xông về phía N. Thấy vậy, N chạy vào trong nhà lấy 02 con dao đã chuẩn bị sẵn cũng xông về phía T1, T để chém. Trong khi chém nhau, T và T1 đã gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho N là 77%, N dùng dao chém trúng tay của T dẫn đến thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%.

Tuy gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho T là 23% nhưng khi gây thương tích cho T bị cáo sử dụng con dao là “hung khí nguy hiểm”; nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn trực tiếp xâm hại đến trật tự, trị an của xã hội ở địa phương; gây dư luận xấu đối với nhân dân ở địa phương.

[2] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả của mình gây ra; sự việc xảy ra, bị cáo cũng là người bị hại bị tổn thương cơ thể 77 %, là người bị khuyết tật nặng; có con còn nhỏ, là lao động chính và duy nhất trong gia đình; nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại; tại phiên tòa người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về những chứng cứ buộc tội, tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý trách nhiệm dân sự, vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về ý kiến của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Về mức hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có con còn nhỏ, là lao động chính và duy nhất trong gia đình; sự việc xảy ra, hậu quả làm bị cáo bị tổn thương cơ thể 77 %, là người bị khuyết tật nặng. Tuy nhiên, hiện nay loại tội phạm xâm hại trực tiếp đến sức khỏe người khác có chiều hướng gia tăng, lấy việc giải quyết mâu thuẫn với nhau bằng bạo lực, đã gây dư luận xấu, bất bình trong nội bộ quần chúng nhân dân. Nhằm tăng cường giải pháp phòng, chống, giảm thiểu các hành vi gây tổn hại đến sức khỏe của người khác trái pháp luật, cần xử lý nghiêm để răn đe giáo dục cũng như phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự mà xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt là hợp lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và Nguyễn Minh T; buộc bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho Nguyễn Minh T số tiền 19.178.000 đồng.

[6] Về vật chứng vụ án, tài sản: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 con dao mã tấu và 02 con dao tự chế; Trả cho bị hại Nguyễn Minh T số tiền 5.000.000 đồng.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với các vấn đề có liên quan:

Đối với hành vi của Nguyễn Minh T và Nguyễn Thiện T1 đã được giải quyết bằng một vụ án khác, nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Thiện T1, là người bị N dùng dao gây vết thương ở khuỷu tay phải, tuy nhiên vết thương nhẹ, T1 đã từ chối giám định thương tích, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý, là đúng quy định.

Đối với Phan Văn A, Nguyễn Công S1, Phạm Phú C1, Lê Huỳnh P, Trịnh Đình C và Phạm Phú H1, là những người tham gia dùng dao đập xuống mặt đường và dùng ly, chén ném về phía Nguyễn Minh T và Nguyễn Thiện T1. Tuy nhiên, họ không có bàn bạc, giúp sức gì cho N và cũng không gây thương tích gì cho T và T1. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, là đúng quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thanh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và Nguyễn Minh T; buộc bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho Nguyễn Minh T số tiền 19.178.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản: dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao mã tấu và 02 con dao tự chế; Trả cho bị hại Nguyễn Minh T số tiền 5.000.000 đồng.

Đặc điểm nhận dạng vật chứng, tài sản như Biên bản giao về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09/02/2023 giữa Công an huyện Phú Thiện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Mai Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 958.900 đồng ( $19.178.000 \text{ đ} \times 5\% = 958.900 \text{ đồng}$ ) án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Phú Thiện;
- Chi Cục THS DS huyện Phú Thiện;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Dương Đình Mạnh**

